TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

P, ngày 30 tháng 5 năm 2024

Số: 202/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 275/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 05 năm 2024 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1960.

Địa chỉ: L, tổ y, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. CCCD số 06406000xxxx, cấp ngày 25/4/2021

2. Bà Hà Thị Ánh T, sinh năm 1961.

Địa chỉ: L, tổ y, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. CCCD số 06416100xxxx, cấp ngày 25/4/2021

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Ngọc P và bà Hà Thị Ánh T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai ngày 25/8/1987 theo giấy chứng nhận kết hôn số 59, quyển số 03.

Nay, ông Nguyễn Ngọc P và bà Hà Thị Ánh T đều nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài; họ không còn yêu thương, quý trọng, chăm sóc nhau trong một khoảng thời gian dài. Vì những nguyên nhân đó, ông Nguyễn Ngọc P và bà Hà Thị Ánh T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong quá trình chung sống, bà T và ông P có 04 người con chung là

+ Anh Nguyễn Hà Ngọc L, sinh ngày 14/10/1988;
+ Anh Nguyễn Hà Ngọc D, sinh ngày 09/9/1992;

+ Anh Nguyễn Hà Ngọc Đ, sinh ngày 23/4/1996;
+ Anh Nguyễn Hà Ngọc T, sinh ngày 23/4/1996.
Hiện các con đã trưởng thành và sống tự lập được nên không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung và thanh toán nghĩa vụ chung: Hai bên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Ngọc P và bà Hà Thị Ánh T tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm để sung vào quỹ Nhà nước.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc P và bà Hà Thị Ánh T thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống, bà T và ông P có 04 người con chung là

+ Anh Nguyễn Hà Ngọc L, sinh ngày 14/10/1988;
+ Anh Nguyễn Hà Ngọc D, sinh ngày 09/9/1992;
+ Anh Nguyễn Hà Ngọc Đ, sinh ngày 23/4/1996;
+ Anh Nguyễn Hà Ngọc T, sinh ngày 23/4/1996.
Hiện các con đã trưởng thành và sống tự lập được nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông P và bà T không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Ngọc P và bà Hà Thị Ánh T tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001667 ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai. Ông P và bà T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thành phố P;
- Chi cục THADS thành phố P;
- UBND phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai (GCNKH số 59, ngày 25/8/1987);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Tiến